TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN L** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 08/2025/QĐST-HNGĐ	*L, ngày 14 tháng 01 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 02/2025/TLST-HNGĐ, ngày 06 tháng 01 năm 2025, giữa:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Bảo T, sinh năm 2001.

Địa chỉ: Số B, ấp B, xã H, huyện C, tỉnh An Giang.

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Kiếm B, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Số E, ấp A, xã Đ, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 01 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06/01/2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Bảo T và anh Nguyễn Kiếm B.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về hôn nhân: Chị Nguyễn Bảo T và anh Nguyễn Kiếm B tự nguyện thuận tình ly hôn.

2.2 Về nuôi con chung:

Giao con chung tên: Nguyễn Khả Á, sinh ngày 05/9/2020 cho chị Nguyễn Bảo T tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh Nguyễn Kiếm B cấp dưỡng nuôi con Nguyễn Khả Á với mức cấp dưỡng là một nữa tháng lương tối thiểu vùng tại nơi người cấp dưỡng đang cư trú cho mỗi tháng, kể từ ngày 06/01/2025 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người trực tiếp nuôi con chung cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con chung trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Người không trực tiếp nuôi con chung không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở, hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người trực tiếp nuôi con chung.

2.3 Về chia tài sản: Chị Nguyễn Bảo T và anh Nguyễn Kiếm B thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4 Về nợ chung: Chị Nguyễn Bảo T và anh Nguyễn Kiếm B thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5 Về án phí: Chị Nguyễn Bảo T tự nguyện nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự ly hôn và 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng, được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0001646, ngày 06/01/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện L.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện L
- Chi Cục THADS huyện L;
- UBND xã Đ;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP (kx).

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Bùi Thị Kim Xuyến